

Bản án số: 51/2020/HS-ST  
Ngày: 23/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tòng Văn Quân  
2. Ông Cà Mạnh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1989 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Pá Khoang, xã Luân Gi, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn Th, sinh năm 1962 và bà Lù Thị H, sinh năm 1964; có vợ Lò Thị S, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Lò Văn Kh, sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: Bản Pá Khoang, xã Luân Gi, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Cà Văn G, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: Cà Văn G vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 13/4/2020, Lù Văn T đi bộ từ bản Co C, xã Luân G, huyện Điện Biên Đ đến nhà anh Lò Văn Kh ở bản Pá Khoang, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông mục đích để lấy trộm máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A của nhà anh Lò Văn Kh. Đến khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi quan sát thấy không có người, gia đình anh Kh đã tắt điện đi ngủ, máy xới đất đang để dưới gầm sàn và không có Kh, Lù Văn T đã lén lút trộm máy xới đất, dùng hai tay đẩy máy xới đất từ gầm sàn nhà anh Kh ra đường rồi mang đến nhà anh Cà Văn G, sinh năm 1974 trú tại bản Phiêng Muông, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông bán thu được 3.000.000đ. Sau khi bán xong, Lù Văn T đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Vật chứng thu giữ gồm 01 máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A, cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận: 01 máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A, cũ đã qua sử dụng bị cáo Lù Văn T trộm cắp của anh Lò Văn Kh còn giá trị sử dụng là 50% trị giá tại thời điểm trộm cắp là 3.500.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã xác minh, xác định máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A, cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn Kh, sinh năm 1971, trú tại Bản Pá Khoang, xã Luân Gi, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Anh Lò Văn Kh đã làm đơn xin lại máy xới đất để phục vụ sản xuất do đây là phương tiện duy nhất của gia đình. Nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 23/7/2020 trả máy xới đất cho anh Lò Văn Kh.

Bị hại anh Lò Văn Kh có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm giải quyết vụ án: Anh Kh giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và hiện nay không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai. Về phần dân sự, anh đã nhận lại tài sản bị mất trộm và cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; về phần hình sự đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Cà Văn G có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm giải quyết vụ án: Anh Giới giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và hiện nay không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai. Về phần dân sự, đối với số tiền 3.000.000đ anh mua máy xới đất của bị cáo Lù Văn T, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là đối tượng nghiện chất ma túy; về phần hình sự đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-ĐBĐ ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố bị cáo Lù Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lù Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ

Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Văn T từ 08 tháng đến 14 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lù Văn T thấy rằng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lù Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Lù Văn T vào ngày 13/4/2020, đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A, cũ đã qua sử dụng của anh Lò Văn Kh, sinh năm 1971, nơi cư trú: Bản Pá Khoang, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông. Tài sản trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 3.500.000đ. Hành vi đó của bị cáo Lù Văn T là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Lù Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lù Văn T phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo đã xây dựng gia đình là trụ cột chính trong gia đình nhưng lại không tu dưỡng bản thân, đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền thỏa mãn nhu cầu nghiện hút. Cho nên hôm nay phải chịu sự trừng phạt của pháp luật hình sự là điều tất yếu. Để nghiêm trị rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên, HĐXX cũng xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Điểm, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề

nghiệp nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 23/7/2020 trả máy xới đất cho anh Lò Văn Kh là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra bị hại anh Lò Văn Kh đã nhận lại tài sản bị mất trộm là máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử chấp nhận không xem xét.

- Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Cà Văn G đã mua máy xới đất đa năng nhãn hiệu Yokohama BSG800A do bị cáo Lù Văn T trộm cắp của anh Lò Văn Kh với giá 3.000.000đ. Mặc dù bị cáo chưa bồi thường số tiền 3.000.000đ nhưng anh Giới không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền trên. Hội đồng xét xử chấp nhận không xem xét.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Kh 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

**1. Tuyên bố:** bị cáo **Lù Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Lù Văn T** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (19/8/2020).

**2. Về vật chứng vụ án:**

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Kh, sinh năm 1971, nơi cư trú: Bản Pá Khoang, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông 01 máy xới đất nhãn hiệu Yokohama BSG800A theo Quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 23/7/2020.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận việc bị hại anh Lò Văn Kh; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Cà Văn G không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

**4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2020). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS huyện ĐBD;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- Chi cục THADS huyện ĐBD ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Giang**